

Số 44/QĐ-NVX

Đông Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy tắc ứng xử của
Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VIỆT XUÂN

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục và tình hình thực tế của Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và các cá nhân có liên quan của Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Trần Thị Hải Yến

UBND PHƯỜNG ĐÔNG GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH NGUYỄN VIỆT XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUY TẮC

Ứng xử của Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-NVX ngày 30/9/2026)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định chuẩn mực ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và khách đến liên hệ công tác, tham gia các hoạt động tại Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, việc thực hiện Quy tắc này đồng thời phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT và các quy định có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng Quy tắc ứng xử

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm.

2. Cụ thể hóa các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy tắc ứng xử của nhà giáo phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, ý thức tự rèn luyện của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Xây dựng hình ảnh người giáo viên tiểu học mẫu mực, tận tâm, trách nhiệm, yêu thương học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Phòng ngừa các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường, vi phạm quy định về văn hóa ứng xử và các hành vi làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường, ngành giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành giáo dục và quy chế của nhà trường.
2. Bảo đảm tính chuẩn mực, mô phạm, nhân văn, khách quan, công bằng; tôn trọng danh dự, nhân phẩm và quyền lợi chính đáng của học sinh.
3. Ứng xử văn minh, lịch sự, chân thành, hợp tác; không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ hoặc ảnh hưởng đến uy tín của tập thể.
4. Thực hiện đúng chuẩn mực đạo đức nhà giáo; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu và ý thức tự rèn luyện.
5. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử phải gắn với phong trào thi đua của ngành, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và xây dựng “Trường học hạnh phúc”, “Trường học an toàn”.
6. Bảo đảm bình đẳng, không phân biệt đối xử; tôn trọng sự khác biệt, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, nhà giáo, nhân viên và các cá nhân có liên quan.
7. Quy tắc ứng xử được thực hiện trên cơ sở dân chủ, công khai, khách quan, phù hợp với đặc điểm cấp học, điều kiện thực tế và văn hóa của nhà trường.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Có lập trường tư tưởng vững vàng; chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ và sự phân công của nhà trường.
3. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động, sáng tạo, tận tụy trong thực hiện nhiệm vụ.
4. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

5. Tác phong làm việc chuẩn mực, khoa học; giải quyết công việc đúng quy định, đúng thời gian.

6. Không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật.

7. Không hút thuốc lá trong khuôn viên nhà trường.

8. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ tài sản công.

Điều 5. Quy định về trang phục, lời nói, giao tiếp

1. Trang phục phải gọn gàng, lịch sự, phù hợp môi trường sư phạm; đeo thẻ viên chức theo quy định.

2. Giáo viên thực hiện trang phục phù hợp với tính chất nghề nghiệp, hoạt động giáo dục và quy định của nhà trường; khuyến khích sử dụng trang phục truyền thống trong các ngày lễ, hoạt động văn hóa, tập thể phù hợp.

3. Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, rõ ràng, dễ hiểu, mang tính giáo dục; thái độ giao tiếp nhẹ nhàng, tôn trọng, cầu thị.

4. Không nói tục, quát mắng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác dưới bất kỳ hình thức nào.

5. Không phát ngôn tùy tiện, thiếu chuẩn mực làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường và ngành giáo dục.

Điều 6. Quy tắc ứng xử của giáo viên với học sinh

1. Yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với tất cả học sinh.

2. Gương mẫu trong lời nói, hành vi, tác phong để học sinh noi theo.

3. Quan tâm, động viên, khích lệ học sinh tự tin, tích cực trong học tập và rèn luyện.

4. Tôn trọng sự khác biệt; không phân biệt đối xử với học sinh vì hoàn cảnh gia đình, năng lực học tập, giới tính hoặc điều kiện cá nhân.

5. Chủ động phối hợp với gia đình trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và bảo đảm an toàn cho học sinh.

6. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích và các nguy cơ mất an toàn đối với học sinh.

7. Hướng dẫn học sinh thực hiện nền nếp học tập, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bảo vệ bản thân phù hợp với lứa tuổi tiểu học.

8. Không có hành vi xúc phạm thân thể, tinh thần, danh dự, nhân phẩm học sinh.

9. Không dùng hình phạt mang tính bạo lực, áp lực hoặc các biện pháp phản giáo dục đối với học sinh.

10. Không ép buộc học sinh học thêm trái quy định hoặc thực hiện các hoạt động phục vụ mục đích cá nhân.

11. Không tự ý công khai, cung cấp hoặc phát tán thông tin riêng tư, thông tin cá nhân của học sinh; không công khai kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo cách làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, tâm lý của học sinh, trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định chuyên môn.

Điều 7. Quy tắc ứng xử với đồng nghiệp

1. Đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Tôn trọng chuyên môn, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp với tinh thần xây dựng.

3. Chủ động chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên mới, giáo viên gặp khó khăn trong công tác.

4. Không gây bè phái, chia rẽ nội bộ; không nói xấu, xúc phạm danh dự đồng nghiệp.

5. Thực hiện văn hóa góp ý trung thực, khách quan, đúng nơi, đúng nội dung.

6. Phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động chuyên môn, công tác chủ nhiệm, giáo dục học sinh và các hoạt động của nhà trường.

Điều 8. Quy tắc ứng xử với cán bộ quản lý

1. Chấp hành sự phân công, điều hành và hướng dẫn chuyên môn của cán bộ quản lý.

2. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; phản ánh trung thực, khách quan các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được giao.

3. Chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả công tác.

4. Không né tránh trách nhiệm, thiếu hợp tác hoặc có hành vi chống đối trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Trách nhiệm và ứng xử của cán bộ quản lý

1. Gương mẫu trong đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ.

2. Quản lý, điều hành nhà trường trên nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

4. Công bằng, khách quan trong đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng và xử lý vi phạm.

5. Không lạm quyền, áp đặt hoặc có hành vi thiếu chuẩn mực đối với cấp dưới.

6. Kịp thời động viên, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích; kịp thời xem xét, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Điều 10. Quy tắc ứng xử của nhân viên

1. Nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc, sự phân công nhiệm vụ của nhà trường.

2. Có thái độ phục vụ tận tình, trách nhiệm, lịch sự, văn minh trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Giao tiếp đúng mực, tôn trọng cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh và khách đến liên hệ công tác.

4. Chủ động phối hợp với giáo viên và các bộ phận trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm hiệu quả công việc được giao.

5. Giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo quản tài sản, trang thiết bị của nhà trường.

6. Không gây phiền hà, sách nhiễu; không lợi dụng nhiệm vụ để vụ lợi cá nhân.

7. Nhân viên theo từng vị trí việc làm thực hiện đầy đủ trách nhiệm chuyên môn, nhiệm vụ được giao; bảo đảm an toàn trường học, phục vụ và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chương III

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI HỌC SINH, CHA MẸ HỌC SINH VÀ KHÁCH ĐẾN TRƯỜNG

Điều 11. Quy tắc ứng xử của học sinh

1. Kính trọng, lễ phép với ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi.
2. Đoàn kết, thân thiện, giúp đỡ bạn bè; không nói tục, gây gổ, đánh nhau hoặc xúc phạm người khác.
3. Thực hiện nghiêm túc nội quy trường, lớp; tích cực học tập và tham gia các hoạt động giáo dục.
4. Có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, bảo vệ tài sản nhà trường.
5. Chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước và an toàn trên môi trường mạng.
6. Không mang vào trường các vật dụng, đồ chơi, chất cháy nổ, chất gây nguy hiểm hoặc các vật dụng khác bị nhà trường cấm.
7. Không sử dụng mạng xã hội để xúc phạm, bôi nhọ người khác hoặc phát tán thông tin sai sự thật.

Điều 12. Quy tắc ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Tôn trọng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
2. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường trong việc giáo dục học sinh.
3. Thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà trường; đưa đón học sinh đúng giờ, bảo đảm an toàn giao thông khu vực cổng trường.

4. Trao đổi thông tin với giáo viên, nhà trường trên tinh thần hợp tác, xây dựng, văn minh, đúng mực.

5. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh dưới bất kỳ hình thức nào.

6. Không phát tán thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng liên quan đến nhà trường, giáo viên hoặc học sinh.

7. Không lợi dụng mạng xã hội để kích động, gây mất đoàn kết hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường.

8. Không đưa các khoản thu, chi ngoài quy định hoặc ép buộc giáo viên, nhà trường thực hiện các nội dung trái quy định.

9. Có trách nhiệm giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy trường học, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và ý thức giữ gìn tài sản chung.

10. Tôn trọng tính tự nguyện của các khoản đóng góp, hỗ trợ và các hoạt động xã hội; không yêu cầu, gây áp lực hoặc ép buộc nhà trường, giáo viên, học sinh thực hiện các khoản đóng góp, hỗ trợ hoặc hoạt động trái quy định.

Điều 13. Quy tắc ứng xử của khách đến liên hệ công tác tại nhà trường

1. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của nhà trường khi đến liên hệ công tác hoặc tham gia các hoạt động tại trường.

2. Có thái độ giao tiếp lịch sự, văn minh, tôn trọng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Liên hệ công tác đúng mục đích, đúng thời gian; thực hiện đăng ký tại bộ phận bảo vệ hoặc văn phòng theo quy định.

4. Không tự ý vào lớp học, khu vực làm việc hoặc các khu vực hạn chế khi chưa được phép.

5. Không có hành vi gây mất an ninh trật tự, hút thuốc, sử dụng rượu bia hoặc các chất kích thích trong khuôn viên nhà trường.

6. Không tự ý quay phim, chụp ảnh, ghi âm hoặc thu thập, phát tán thông tin, hình ảnh của nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh khi chưa được phép hoặc không thuộc trường hợp được pháp luật cho phép.

7. Có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, tài sản và hình ảnh của nhà trường.

Chương IV

ỨNG XỬ TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG VÀ CÁC HÀNH VI KHÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN

Điều 14. Quy tắc ứng xử nơi công cộng và trên không gian mạng

1. Có ý thức giữ gìn hình ảnh, uy tín của nhà giáo ở nơi cư trú, nơi công cộng và trên môi trường mạng.
2. Thực hiện nếp sống văn minh, ứng xử chuẩn mực khi tham gia các hoạt động xã hội.
3. Chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin và sử dụng mạng xã hội.
4. Không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật, nội dung phản cảm, thiếu chuẩn mực hoặc chưa được kiểm chứng.
5. Không đăng tải hình ảnh, thông tin nội bộ của nhà trường, học sinh, đồng nghiệp khi chưa được phép.
6. Chủ động lan tỏa thông tin tích cực, gương người tốt việc tốt, hình ảnh đẹp của ngành giáo dục và nhà trường.

Điều 15. Những hành vi nhà giáo không được làm

1. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm; xâm phạm thân thể học sinh, đồng nghiệp và người khác.
2. Phân biệt đối xử với học sinh dưới mọi hình thức.
3. Gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong tuyển sinh, kiểm tra, đánh giá học sinh hoặc các hoạt động chuyên môn.
4. Ép buộc học sinh học thêm dưới bất kỳ hình thức nào.
5. Ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh thực hiện các khoản đóng góp, hỗ trợ hoặc tham gia hoạt động trái quy định.
6. Lợi dụng chức vụ, chức danh, nhiệm vụ hoặc hoạt động nghề nghiệp để vụ lợi hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

7. Phát tán, chia sẻ thông tin sai sự thật; xâm phạm đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, danh dự, nhân phẩm của người khác.

8. Che giấu, bỏ qua hoặc thiếu trách nhiệm trước các hành vi bạo lực, xâm hại, vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

9. Tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan hoặc các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

10. Các hành vi khác bị pháp luật nghiêm cấm.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức triển khai, quán triệt Bộ quy tắc ứng xử đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

2. Đưa nội dung thực hiện Bộ quy tắc ứng xử vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hằng năm.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm.

4. Chỉ đạo công khai Bộ quy tắc ứng xử tại bảng tin, phòng họp, website và các kênh thông tin của nhà trường.

5. Thiết lập và duy trì kênh tiếp nhận, phản ánh về hành vi ứng xử của nhà giáo và các cá nhân thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy tắc; bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý thông tin khách quan, an toàn và bảo mật theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng và các tổ chức, bộ phận có liên quan

1. Tuyên truyền, phổ biến, nhắc nhở, vận động viên chức, người lao động thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử.

2. Đưa nội dung thực hiện quy tắc ứng xử vào sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt đoàn thể định kỳ.

3. Kịp thời phát hiện, phản ánh và đề xuất xử lý các hành vi vi phạm.

Điều 18. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1. Nghiêm túc thực hiện các quy định trong Bộ quy tắc ứng xử.
2. Có ý thức tự học, tự rèn luyện đạo đức, tác phong, kỹ năng giao tiếp và trách nhiệm nghề nghiệp.
3. Thực hiện cam kết chấp hành Quy tắc ứng xử theo yêu cầu của nhà trường.
4. Chủ động đấu tranh, ngăn ngừa các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo và văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử được xem xét biểu dương, khen thưởng trong các đợt thi đua của nhà trường.
2. Cá nhân vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi, sẽ được nhắc nhở, chấn chỉnh hoặc xử lý theo thẩm quyền, quy định của pháp luật, quy định của ngành và các quy định có liên quan của nhà trường.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Quy tắc ứng xử này được phổ biến đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân để nghiêm túc thực hiện. Những vấn đề khác chưa được quy định trong Quy tắc ứng xử này phải thực hiện theo quy định của pháp luật.
 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Ban Giám hiệu nhà trường để xem xét, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của nhà trường.
-